**TRƯỜNG THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG**

**MÔN SINH HỌC: KHỐI 9**

**Tuần 35:Thời gian học từ: 17/05/2021 – 22/05/2021**

**Nộp bài trước 17h00 ngày 21/05/2021**

**\* LƯU Ý:**

1. Học sinh **học và làm bài trên K12online**: để được giáo viên hướng dẫn cụ thể, kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình học, được trao đổi-thảo luận bài cùng bạn trong lớp và được ghi nhận quá trình học tập chi tiết.
2. Trừ những trường hợp học sinh đặc biệt khó khăn không thể thực hiện hoặc K12online có lỗi không thể thực hiện học (sau khi đã báo GVCN) thì học bài đăng tải trên Cổng công nghệ thông tin của nhà trường: thực hiện học, làm bài, nộp bài theo hướng dẫn cuối bài.

**ÔN TẬP**

**A. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nhận thức được sự cần thiết của việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

**2. Kĩ năng**

- Rèn luyện kĩ năng phân tích, quan sát.

- Kĩ năng ra quyết định.

**3. Thái độ**

- Giúp các em thêm yêu thích môn học

- Giáo dục ý thức học tập, suy nghĩ đúng đắn về bảo vệ môi trường.

**B. NỘI DUNG**

### I. CÁC DẠNG TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN CHỦ YẾU

- Tài nguyên thiên nhiên là nguồn vật chất sơ khai được hình thành và tồn tại trong tự nhiên mà con người có thể sử dụng trong cuộc sống.

- Các dạng tài nguyên trong thiên nhiên được chia thành các nhóm:

+ Tài nguyên không tái sinh: những dạng tải nguyên sau một thời gian sử dụng sẽ bị cạn kiệt (khí đốt thiên nhiên, dầu lửa, than đá).

+ Tài nguyên tái sinh: những dạng tài nguyên sử dụng hợp lí sẽ có điều kiện phát triển phục hồi (nước, đất, sinh vật).

+ Tài nguyên năng lượng vĩnh cữu: năng lượng mặt trời, gió, năng lượng nhiệt sinh ra từ trong lòng đất, thủy triều… Nguồn năng lượng sạch, khi sử dụng không gây ô nhiễm môi trường.

### II. SỰ ĐA DẠNG CỦA CÁC HỆ SINH THÁI

Các hệ sinh thái trên cạn và hệ sinh thái dưới nước khác biệt nhau rất nhiều về đặc tính vật lí, hóa học và sinh học.

- Hệ sinh thái trên cạn:

+ Các hệ sinh thái rừng (rừng mưa nhiệt đới, rừng lá rộng rụng theo mùa vùng ôn đới, rừng lá kim …)

+ Hệ sinh thái thảo nguyên

+ Các hệ sinh thái hoang mạc

+ Các hệ sinh thái nông nghiệp vùng đồng bằng

+ Hệ sinh thái núi đá vôi

- Hệ sinh thái dưới nước:

+ Hệ sinh thái nước mặn: hệ sinh thái vùng biển khơi, các hệ sinh thái vùng ven bờ (rừng ngập mặn, rạn san hô, đầm phá ven bờ…)

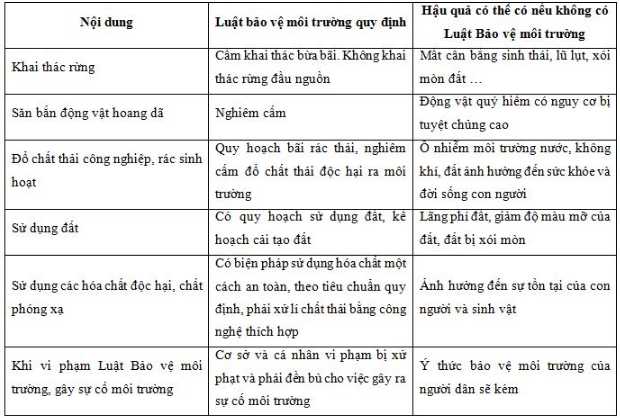
+ Hệ sinh thái nước ngọt: các hệ sinh thái sông, suối (hệ sinh thái nước chảy), hệ sinh thái hồ, ao (hệ sinh thái nước đứng)

### III. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Luật bảo vệ môi trường được ban hành nhằm điều chỉnh hành vi của cả xã hội để ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do hoạt động của con người và thiên nhiên gây ra cho môi trường tự nhiên.

- Đồng thời luật cũng điều chỉnh việc khai thác, sử dụng các thành phần môi trường hợp lí để phục vụ sự nghiệp phát triển bền vững của đất nước.

- Các ví dụ về thực hiện Luật Bảo vệ môi trường:



- Nội dung của luật bảo vệ môi trường: gồm 7 chương

+ Chương I: Những qui định chung, xác định đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật Bảo vệ môi trường các tổ chức và cá nhân

+ Chương II: Bao gồm các qui định về phòng chống suy thoái môi trường như: đất, nước, không khí, các nguồn lợi sinh vật, các hệ sinh thái, các nguồn gen, đa dạng sinh học, cảnh quan. Chương này cũng qui định cấm nhập các chất thải vào Việt Nam

+ Chương III: Khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm xử lí chất thải bằng công nghệ thích hợp

+ Chương IV: Qui định nội dung quản lí nhà nước về bảo vệ môi trường, chức năng, nhiệm vụ của hệ thống cơ quan quản lí Nhà nước về bảo vệ môi trường từ các cơ quan Trung ương, Bộ khoa học và công nghệ, Bộ tài nguyên và môi trường từ các cơ quan trung ương, Bộ khoa học và công nghệ, Bộ tài nguyên và môi trường, Thanh tra Nhà nước …

+ Chương V: Quan hệ quốc tế về bảo vệ môi trường

+ Chương VI: Khen thưởng và xử lí vi phạm luật

+ Chương VII: Điều khoản thi hành luật

### IV. MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG Ở VIỆT NAM

**1. Nội dung chính chương II: phòng chống suy thoái, ô nhiễm và sự cố môi trường**

- Qui định về phòng chống suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường có liên quan tới việc sử dụng các thành phần môi trường như đất, nước, không khí, sinh vật, các hệ sinh thái, đa dạng sinh học, cảnh quan.

- Cấm nhập khẩu các chất thải vào Việt Nam.

**2. Nội dung chương III: khắc phục suy thoái, ô nhiễm và sự cố môi trường**

- Các tổ chức và cá nhân phải có trách nhiệm xử lí chất thải bằng công nghệ thích hợp.

- Các tổ chức và cá nhân gây ra sự cố môi trường có trách nhiệm bồi thường và khắc phục hậu quả về mặt môi trường.

### V. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI NGƯỜI TRONG VIỆC CHẤP HÀNH LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Mỗi người đều có trách nhiệm thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền để mọi người cùng thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường và vận động mọi người cùng bảo vệ môi trường.

**C. CỦNG CỐ**

**Câu 1:** Nhận định nào sau đây không đúng?

A. Đốt rừng gây mất cân bằng sinh thái.

B. Bón phân hợp lí và hợp vệ sinh giúp hạn chế ô nhiễm môi trường.

C. Trồng rừng tạo nơi ở cho nhiều loài sinh vật.

D. Rừng là tài nguyên tái sinh nên có thể khai thác bừa bãi.

**Câu 2:** Biện pháp khắc phục suy thoái, ô nhiễm và sự cố môi trường là gì?

A. Xử lí chất thải bằng công nghệ thích hợp.

B. Trồng rừng, cải tạo rừng.

C. Xây dựng và áp dụng luật Bảo vệ môi trường.

D. Tất cả các biện pháp trên.

**Câu 3:** Nhận định nào sau đây sai?

A. Hệ sinh thái trên cạn và hệ sinh thái dưới nước giống nhau về các đặc tính vật lí, hóa học.

B. Hệ sinh thái trên cạn và hệ sinh thái dưới nước khác nhau về các đặc tính vật lí, hóa học và giống nhau về các đặc tính sinh học.

C. Hệ sinh thái trên cạn và hệ sinh thái dưới nước khác nhau về các đặc tính vật lí, hóa học và sinh học.

D. Hệ sinh thái trên cạn và hệ sinh thái dưới nước giống nhau về các đặc tính vật lí và giống nhau về các đặc tính hóa học.

**Câu 4:** Biện pháp giúp cải tạo hệ sinh thái bị thoái hóa bao gồm

A. Bón phân hợp lí và hợp vệ sinh.

B. Thay đổi các loại cây trồng hợp lí

C. Chọn giống vật nuôi và cây trồng thích hợp và có năng suất cao.

D. Cả A, B, C

**Câu 5:** Đốt rừng, chặt phá rừng bừa bãi sẽ dẫn đến hậu quả gì?

A. Mất nhiều nguồn tài nguyên sinh vật quý giá.

B. Gây hạn hán, xói mòn, sạt lở đất.

C. Gây biến đổi khí hậu.

D. Cả A, B, C.

**Câu 6:** Đâu không phải là hành vi chấp hành luật Bảo vệ môi trường?

A. Săn bắn động vật hoang dã.

B. Sử dụng đất hợp lý, cải tạo đất.

C. Cấm đổ rác bừa bãi.

D. Cấm chặt phá rừng bừa bãi.

**Câu 7:** Ứng dụng của công nghệ sinh học đối với bảo vệ thiên nhiêu là gì?

A. Bảo tồn nguồn gen quý hiếm.

B. Lai tạo ra các giống sinh vật có năng suất, chất lượng cao.

C. Tạo ra giống chống chịu tốt.

D. Cả A, B, C

**Câu 8:**  Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau. Nội dung phòng chống suy thoái, ô nhiễm và sự cố môi trường là?

A. Quy định về phòng chống suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường.

B. Cấm nhập khẩu chất thải vào Việt Nam.

C. Cấm khai thác rừng bừa bãi.

D. Đáp án A và B.

**Câu 9:** Nhận định nào sau đây sai về tài nguyên thiên nhiên?

A. Tài nguyên thiên nhiên là nguồn vật chất sơ khai được hình thành và tồn tại trong tự nhiên mà con người có thể sử dụng cho cuộc sống.

B. Có 3 dạng tài nguyên thiên nhiên chủ yếu là tài nguyên tái sinh, tài nguyên không tái sinh và tài nguyên năng lượng vĩnh cửu.

C. Tất cả các dạng tài nguyên thiên nhiên khi sử dụng đều gây ô nhiễm môi trường.

D. Tài nguyên năng lượng vĩnh cửu có thể thay thế dần các dạng năng lượng đang bị cạn kiệt và hạn chế được tình trạng ô nhiễm môi trường.

**Câu 10:** Nhận định nào sau đây sai về tài nguyên nước?

A. Tài nguyên nước nếu không được sử dụng hợp lí sẽ bị ô nhiễm và cạn kiệt.

B. Tài nguyên nước thuộc dạng tài nguyên tái sinh nên sẽ không bị cạn kiệt.

C. Tài nguyên nước tái sinh theo chu trình nước.

D. Trồng rừng có tác dụng bảo vệ nguồn tài nguyên nước.

**D. DẶN DÒ**

- Làm bài tập **C. CỦNG CỐ** trên google form theo đường link: [***https://forms.gle/pZYskVDLw1BNVuUn6***](https://forms.gle/pZYskVDLw1BNVuUn6) trước ***17g00 thứ Sáu ngày*** 2***1/05/2021.***

* Các em cố gắng làm bài đầy đủ ***(thầy cô dễ lưu bài theo lớp) .***
* Khi có thắc mắc, các em liên hệ với GVBM theo thông tin liên hệ sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ tên GV** | **Zalo** | **Email** | **Lớp phụ trách** |
| Lưu Phương Nam | 0902966129 | luuphuongnam203@gmail.com | 9/1, 9/2, 9/4, 9/6, 9/8, 9/10 |
| Nguyễn Kim Thư | 0778073880 | Kimthunguyen1989@gmail.com | 9/3, 9/5, 9/7, 9/9 |

………………HẾT………………